

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN HOÀNG LÊ XUÂN

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
THANH TRA QUẬN THEO LUẬT THANH TRA NĂM
2010 TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ
LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH

HÀ NỘI, năm 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN HOÀNG LÊ XUÂN

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
THANH TRA QUẬN THEO LUẬT THANH TRA NĂM
2010 TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Ngành: Luật hiến pháp và luật hành chính

Mã số: 838 01 02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
TS. NGUYỄN TUẤN KHANH

HÀ NỘI, năm 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào.

Tác giả luận văn

Nguyễn Hoàng Lê Xuân

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THANH TRA QUẬN.....	7
1.1.Những vấn đề chung về tổ chức và hoạt động thanh tra.....	7
1.2. Cơ sở pháp lý về tổ chức và hoạt động của thanh tra quận	13
1.3. Các yếu tố tác động đến tổ chức và hoạt động của thanh tra quận.....	19
Chương 2: THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA QUẬN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	23
2.1. Khái quát đặc điểm, tình hình và thực tiễn tổ chức và hoạt động Thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh	23
2.2. Thực tiễn hoạt động thanh tra trong thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể ..	29
2.3. Đánh giá chung về thực trạng tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh	34
Chương 3: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG THANH TRA TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	44
3.1. Phương hướng kiến toàn tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh	44
3.2. Các giải pháp về kiến toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra quận.....	45
KẾT LUẬN	57
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

QLNN	: Quản lý nhà nước
QPPL	: Quy phạm pháp luật
TTCP	: Thanh tra Chính Phủ
TTTP	: Thanh tra Thành Phố
UBND	: Ủy ban nhân dân
VP	: Vi phạm

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1: Các cuộc Thanh tra tại TP. HCM năm 2015, 2016, 2017... 27

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thanh tra là một chức năng quan trọng góp phần tạo nên hiệu quả trong quản lý nhà nước. Thông qua thanh tra, nhiều vụ việc vi phạm pháp luật, tham nhũng đã được phát hiện, từ đó các chủ thể quản lý nhà nước nắm bắt được tình hình thực hiện pháp luật và nhiệm vụ mà Nhà nước giao cho các đối tượng quản lý thuộc thẩm quyền, phát hiện những ưu khuyết điểm trong quản lý; trong công tác điều hành, chỉ đạo, từ đó kịp thời ban hành những quyết định hay biện pháp khắc phục, sửa chữa cũng như các biện pháp tác động phù hợp nhằm củng cố trật tự pháp luật và phát huy dân chủ trong đời sống xã hội.

Tổ chức và hoạt động thanh tra Việt Nam được hình thành và phát triển qua nhiều giai đoạn. Sau khi ban hành Sắc lệnh thành lập Ban thanh tra đặc biệt, từ 1945 đến 1990, Nhà nước ta đã ban hành gần 40 văn bản các loại (1 luật, 6 sắc lệnh và lệnh, 20 nghị định, nghị quyết, 5 quyết định, 6 thông tư, 1 nội quy) quy định về việc thành lập, giải thể, quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan thanh tra cũng như của người đứng đầu cơ quan thanh tra... Các hình thức cơ quan Thanh tra lần lượt ra đời như Cục tổng thanh tra Quân đội, Nha Tổng thanh tra tài chính, Nha Thanh tra của Bộ Canh nông...[5]

Đến năm 1969, Ủy ban thanh tra Chính phủ được thành lập lại và được củng cố, tăng cường cả về tổ chức và chức năng, nhiệm vụ. Từ đó, hoạt động của Ủy ban thanh tra Chính phủ và các tổ chức Thanh tra đã bám sát vào nhiệm vụ chính trị của đất nước trong từng giai đoạn cách mạng, góp phần to lớn vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước.

Năm 1990, Pháp lệnh Thanh tra ra đời, các tổ chức Thanh tra trong đó có Thanh tra cấp quận đã được hình thành và củng cố; vị trí của công tác

thanh tra ngày càng phát triển và đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp Cách mạng Việt Nam trước đây cũng như sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới đất nước hiện nay. Thanh tra cấp quận được tổ chức và hoạt động theo các quy định tại các văn bản QPPL chuyên biệt như Pháp lệnh Thanh tra năm 1990, Luật Thanh tra năm 2004 và hiện nay chúng ta có Luật Thanh tra 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Thông tư Liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Theo đó, Thanh tra quận, huyện là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp quận, huyện có chức năng tham mưu, nhận xét, kiến nghị giúp UBND quận quản lý nhà nước về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Trên thực tế, theo Luật Thanh tra năm 2010, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, tổ chức và hoạt động thanh tra quận thời gian qua cũng còn bộc lộ nhiều yếu kém, bất cập như: tổ chức thanh tra còn dàn trải, thiếu tập trung, không thống nhất, hoạt động thanh tra còn chồng chéo, trùng lặp cả về phạm vi, đối tượng. Một số cán bộ thanh tra chưa đáp ứng được yêu cầu về trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Những yếu kém, bất cập trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, làm cho công tác thanh tra chưa đáp ứng được yêu cầu của quản lý và mong mỏi của nhân dân trong công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cùng với việc tiến hành cải cách bộ máy nhà nước, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới của Đảng, việc đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan thanh tra là một yêu cầu cấp thiết được Đảng và nhà nước

quan tâm chỉ đạo. Đặc biệt là đối với cơ quan hành chính cấp quận – là đơn vị hành chính trong thành phố (còn gọi là khu vực nội thành), với mật độ dân số cao hơn đơn vị hành chính cấp huyện và có sự phát triển kinh tế - xã hội – đô thị vượt bậc, do đó có nhiều phát sinh về lĩnh vực bồi thường, giải quyết khiếu nại – tố cáo, phòng chống tham nhũng.

Với những bất cập nêu trên, việc nghiên cứu đề đề xuất những giải pháp phù hợp cho tổ chức và hoạt động của thanh tra quận là vấn đề cấp bách. Vì vậy, việc nghiên cứu đề tài luận văn “ **Tổ chức và hoạt động của thanh tra quận theo Luật thanh tra năm 2010 từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh**” là rất cần thiết. Xuất phát từ những lý do nêu trên em đã chọn đề tài làm đề tài luận văn tốt nghiệp cao học.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Hiện nay có rất nhiều công trình nghiên cứu về tổ chức và hoạt động thanh tra, đặc biệt là các công trình nghiên cứu trong ngành Thanh tra, có các công trình nghiên cứu chuyên sâu về quyền và nghĩa vụ của đối tượng thanh tra trong thực hiện kết luận thanh tra; công trình nghiên cứu về phân định thẩm quyền trong hoạt động thanh tra; công trình nghiên cứu về việc quản lý và sử dụng cộng tác viên thanh tra trong hoạt động thanh tra...

Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào chuyên sâu về tổ chức và hoạt động thanh cấp quận, đặc biệt là tại các quận thuộc các Thành phố lớn trực thuộc Trung ương như Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, em cho rằng việc lựa chọn nghiên cứu đề tài này sẽ góp phần làm phong phú và sâu sắc thêm những luận cứ khoa học, cũng như cơ sở thực tiễn cho việc đổi mới tổ chức, hoạt động Thanh tra nhà nước cấp quận mà nhu cầu khách quan cuộc sống đang đặt ra.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích

Đề tài nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức và hoạt động của thanh tra quận; đánh giá đúng đắn thực trạng tổ chức, hoạt động của thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của thanh tra quận trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ của luận văn:

Luận văn có nhiệm vụ làm rõ những vấn đề sau:

- Đưa ra quan niệm, đặc điểm của tổ chức và hoạt động thanh tra quận.
- Quan niệm về thẩm quyền, nội dung, đối tượng thanh tra của thanh tra quận.
- Nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của thanh tra quận.
- Đưa ra các giải pháp kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của thanh tra quận trong thời gian tới, bao gồm các giải pháp về hoàn thiện thể chế và các giải pháp tổ chức thực hiện để phù hợp với tình hình thực tế.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những vấn đề lý luận, pháp luật về tổ chức, hoạt động của các cơ quan thanh tra nhà nước nói chung và cơ quan thanh tra cấp quận nói riêng, tập trung nghiên cứu những vấn đề liên quan đến thực trạng tổ chức, hoạt động của thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, từ đó đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của thanh tra quận trong thời gian tới.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu về không gian: Nghiên cứu tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm vi nghiên cứu về thời gian: Từ khi Luật Thanh tra năm 2010 có hiệu lực pháp lý cho đến nay. Đây là giai đoạn tổ chức và hoạt động của thanh tra quận được thực hiện theo Luật Thanh tra năm 2010.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Việc nghiên cứu đề tài dựa trên phương pháp luận chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, các quan điểm của Đảng và nhà nước ta về tổ chức bộ máy nhà nước trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

- Làm rõ thêm những vấn đề mang tính lý luận về tổ chức và hoạt động của thanh tra quận; phân tích, làm rõ cơ sở pháp lý về tổ chức và hoạt động của thanh tra quận.

- Phân tích, đánh giá thực trạng, những ưu điểm, kết quả đạt được và những vấn đề khó khăn, vướng mắc, bất cập trong tổ chức và hoạt động của thanh tra quận trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đề xuất được các giải pháp, kiến nghị nhằm sửa đổi các quy định pháp luật về thanh tra phù hợp với yêu cầu của thực tiễn để kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của thanh tra quận, trong đó có các giải pháp thiết thực, cụ thể như giải pháp về hoàn thiện quy định pháp luật, giải pháp về tổ chức bộ máy, giải pháp về tổ chức thực hiện pháp luật, giải pháp về nguồn nhân lực.

- Phát hiện những vấn đề khó khăn, vướng mắc, chồng chéo của hoạt động thanh tra nhà nước cấp quận, từ đó đề ra các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số quy

định pháp luật về thanh tra nhằm phù hợp với yêu cầu thực tiễn, hình thành một mô hình thanh tra nhà nước cấp quận đảm bảo về các mặt: Hoàn thiện về bộ máy, hoạt động có hiệu quả, đảm bảo tốt về nguồn nhân lực.

- Góp phần tổng kết thực tiễn về tổ chức và hoạt động thanh tra từ địa phương cụ thể là Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó giúp cho những nhà quản lý và đặc biệt là đội ngũ công chức làm công tác thanh tra tại cơ quan thanh tra cấp quận có cái nhìn tổng quát, hệ thống về lý luận và thực tiễn tổ chức và hoạt động thanh tra quận.

- Các kết quả nghiên cứu của đề tài này có thể xây dựng một cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn cho việc kiện toàn và nâng cao tổ chức và hoạt động thanh tra nhà nước cấp quận dựa trên sự nghiên cứu và phân tích thực trạng về tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh.

7. Kết cấu của luận văn

Bài Luận văn gồm có 03 Chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận và pháp lý về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận.

Chương 2: Thực trạng tổ chức và hoạt động Thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 3: Phương hướng và giải pháp kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THANH TRA QUẬN.

1.1. Những vấn đề chung về tổ chức và hoạt động thanh tra

1.1.1. Quan niệm, mục đích của hoạt động thanh tra

1.1.1.1. Quan niệm về hoạt động thanh tra

Thanh tra – tiếng Anh – Inspect – xuất phát từ gốc Latinh (In-Spectare) có nghĩa là “nhìn vào bên trong” chỉ “một sự xem xét từ bên ngoài vào một đối tượng nhất định”. Theo từ điển tiếng Việt: “ Thanh tra” (người thuộc cơ quan có thẩm quyền) kiểm tra, xem xét tại chỗ việc làm của địa phương, cơ quan, xí nghiệp”.

Theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010 thì “Thanh tra” (hay còn gọi là Thanh tra nhà nước) có nghĩa: *“là hoạt động xem xét, đánh giá, xử lý theo trình tự thủ tục do pháp luật quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân.”*[13].

Từ sự phân tích trên cho thấy, thanh tra có thể được hiểu: “Thanh tra là một chức năng thiết yếu của cơ quan quản lý nhà nước, là việc xem xét, đánh giá, xử lý của cơ quan nhà nước đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân; thường được thực hiện bởi cơ quan chuyên trách theo một trình tự, thủ tục, luật định, nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật”.

Trong bất kỳ hoạt động quản lý nào, để đảm bảo cho những mục tiêu đề ra đạt được hiệu quả tốt nhất, thì nhất thiết phải tiến hành công tác thanh tra vì nó là một trong những chức năng hoạt động quản lý. Lênin đã từng nói: *“Quản lý đồng thời phải có thanh tra, quản lý và thanh tra là một chứ không*

phải là hai”, nếu không có thanh tra thì không có quản lý tốt, hay nói một cách khác quản lý sẽ mất đi một chức năng thiết yếu và không thể mang lại hiệu quả[1]. Thanh tra là sự xem xét để làm rõ những hiện tượng, những vụ việc đúng, sai trong quá trình quản lý, trong những vụ việc, hành vi của người thừa hành nhiệm vụ trong công tác quản lý, là một hoạt động không thể thiếu, nhằm phản hồi nhu cầu thông tin của công tác quản lý, đồng thời uốn nắn kịp thời các sai phạm và điều chỉnh chính sách, pháp luật chưa hợp lý, tránh xơ cứng rập khuôn, máy móc, dẫn đến sự quản lý trì trệ, góp phần làm bộ máy trong sạch.

1.1.1.2. Mục đích của hoạt động thanh tra

Trong quá trình phát triển của xã hội, luôn xuất hiện những việc làm hay, mạnh dạn thể hiện tư duy, cách suy nghĩ, hành động mới phù hợp với chủ trương đổi mới toàn diện của Đảng nhất là trong lĩnh vực kinh tế. Trong khi đó, các thước đo, chuẩn mực cho các hoạt động là cơ chế, chính sách lại luôn lạc hậu so với thực tiễn không theo kịp sự phát triển của xã hội. Thông qua hoạt động, thanh tra cùng với việc phát hiện, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật cũng đồng thời phát hiện những nhân tố tích cực, khuyến khích, động viên, giúp đỡ tạo điều kiện cho những nhân tố tích cực phát triển. Do vậy, mục đích nghiên cứu của hoạt động thanh tra là bảo đảm pháp luật được thi hành một cách nghiêm minh, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

1.1.1.3. Hoạt động thanh tra phải tuân theo pháp luật; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời.

Hoạt động thanh tra phải tuân theo pháp luật là yêu cầu đầu tiên và trước hết đối với cán bộ, thanh tra viên trong hoạt động thanh tra. Chính vì vậy, các cơ quan thanh tra nhà nước và cán bộ, thanh tra viên trong suốt quá trình hoạt động, không những phải tuân theo đúng các quy định của Luật

Thanh tra và các văn bản pháp luật khác hướng dẫn thi hành về thẩm quyền, quyền hạn, trình tự, thủ tục... trong tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động thanh tra hành chính; mà còn phải tuân thủ các quy định của các pháp luật khác có liên quan đến công tác thanh tra, như các văn bản pháp luật có liên quan đến nội dung thanh tra,... Với vai trò, vị trí “*Thanh tra là tai mắt của trên, là người bạn của dưới*”, thanh tra là một bộ phận cấu thành công tác lãnh đạo, là một bộ phận hợp thành công tác quản lý nhà nước, nó đóng vai trò như cầu nối giữa cơ quan lãnh đạo, quản lý - nơi ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật và địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ sở. Như vậy, các cơ quan thanh tra nhà nước, cũng như cán bộ, thanh tra viên đóng một vai trò rất quan trọng là thu thập, tổng hợp, nhận xét, xử lý những thông tin trong thanh tra, để phục vụ cơ quan lãnh đạo, quản lý. Nó giúp cho người lãnh đạo, người quản lý các cấp nắm được không những tình hình chấp hành, những ưu điểm, khuyết điểm trong việc thực hiện cơ chế quản lý, các chính sách, pháp luật... Ở địa phương, cơ quan, đơn vị được thanh tra, mà còn cả những sơ hở của cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật... hiện hành cùng với những kiến nghị để cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo có những biện pháp khắc phục những khuyết điểm của cấp dưới và sơ hở của cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật... Do đó, những thông tin mà thanh tra cung cấp cho cơ quan cấp trên, cho người lãnh đạo đòi hỏi phải có độ chính xác, khách quan, trung thực rất cao. Muốn có được những thông tin chính xác, trung thực đó, thái độ của người cán bộ thanh tra là phải cẩn thận, xem xét một cách tỉ mỉ, thấu đáo và có sự phân tích, đánh giá một cách khách quan, khoa học, không áp đặt theo ý muốn hoặc suy đoán chủ quan của mình.

Hoạt động thanh tra cũng đồng thời bảo đảm yêu cầu công khai, dân chủ. Theo đó, việc thanh tra phải có quyết định thanh tra và được công bố công khai với sự có mặt của đối tượng thanh tra, để đối tượng thanh tra biết

trước khi tiến hành thanh tra. Bằng quyết định thanh tra và công bố, giao quyết định đó cho đối tượng thanh tra, hoạt động thanh tra đã thực hiện công khai cả nội dung, thời hạn, thời hiệu thanh tra, công khai thành phần Đoàn thanh tra. Trong quá trình thanh tra, yêu cầu dân chủ được bảo đảm bằng việc các quyền của đối tượng và Đoàn thanh tra được tôn trọng thực hiện: thanh tra có quyền chất vấn, đối tượng thanh tra có quyền chứng minh; thanh tra có quyền nhận xét, đánh giá tình hình và ưu, khuyết điểm của đơn vị được thanh tra; đối tượng thanh tra có quyền giải trình; thanh tra có quyền kết luận thanh tra, đối tượng thanh tra có quyền giải trình hoặc khiếu nại kết luận của Đoàn thanh tra... Đối tượng thanh tra có quyền tố cáo những hành vi mà họ cho là trái pháp luật của Đoàn thanh tra, các thành viên Đoàn thanh tra.

1.1.1.4. Không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra

Đây là một trong những điểm mới về nguyên tắc hoạt động thanh tra được bổ sung vào Luật Thanh tra năm 2010, nguyên tắc *“không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra”* [13] thể hiện chủ yếu ở giai đoạn xây dựng kế hoạch thanh tra, thực hiện khảo sát. Nếu trong giai đoạn này phát hiện những nội dung dự kiến thanh tra đã nằm trong kế hoạch hoặc đang được tiến hành thanh tra bởi một cơ quan khác thì nội dung đó sẽ không đưa vào kế hoạch thực hiện thanh tra nữa, nhằm tránh sự chồng chéo, trùng lặp, gây lãng phí về các nguồn lực và hiệu quả công tác thanh tra. Nguyên tắc *“không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra”*[5] được quy định bởi mục đích hoạt động kiểm tra, thanh tra, nhằm tạo sự bình đẳng giữa Đoàn thanh tra và đối tượng thanh tra, Đoàn thanh tra không được can thiệp vào hoạt động của đối tượng thanh tra, gây phiền hà

cho đối tượng thanh tra, tạo sự công khai minh bạch trong quá trình thanh tra, thanh tra phải theo kế hoạch và lịch làm việc đã báo cáo trước cho đơn vị và nó cũng góp phần phát huy nhân tố tích cực, phòng ngừa, xử lý các vi phạm, thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường pháp chế, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

1.1.2. Địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra nhà nước

1.1.2.1. Địa vị pháp lý:

Qua các giai đoạn, các cơ quan thanh tra có thể có tên gọi khác nhau nhưng luôn nằm trong hệ thống các cơ quan hành chính và là thiết chế không thể thiếu trong quản lý nhà nước. Để đáp ứng được yêu cầu của quản lý thì cần bảo đảm hoạt động thanh tra có tính độc lập, chủ động và kịp thời.

Hiện nay, địa vị pháp lý của các cơ quan thanh tra trong bộ máy hành chính thì chỉ là các cơ quan chuyên môn, tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan hành chính.

Theo đó, Thanh tra quận được xem như là các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân quận, có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân quận ra Quyết định giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực: giải quyết khiếu nại – tố cáo, phòng chống tham nhũng...

Bàn về địa vị pháp lý của cơ quan thanh tra, hiện có nhiều quan điểm cho rằng với địa vị pháp lý như hiện nay thì tổ chức các cơ quan thanh tra thiếu tính hệ thống. Cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp tác động và có ảnh hưởng rất lớn đối với các cơ quan thanh tra không chỉ ở tổ chức bộ máy, con người mà còn tác động đến nhiều hoạt động cụ thể như việc xây dựng kế hoạch thanh tra, thậm chí cả việc ban hành quyết định thanh tra, tiến hành các cuộc thanh tra, thực hiện kết luận thanh tra.... Điều này làm giảm tính “độc

lập tương đối” của hoạt động thanh tra, làm cho hoạt động thanh tra chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của quản lý nhà nước, đặc biệt là yêu cầu kiểm soát việc thực thi nhiệm vụ, công vụ.

1.1.2.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của của các cơ quan thanh tra nhà nước

1.1.2.2.1. Chức năng của các cơ quan thanh tra nhà nước

Thanh tra Nhà nước là cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện các quyền về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng theo thẩm quyền.

1.1.2.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra nhà nước

Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra nhà nước được quy định trong Luật thanh tra đã xác định cơ quan thanh tra nhà nước không chỉ là cơ quan có chức năng quản lý hành chính nhà nước như các cơ quan quản lý nhà nước khác, mà còn là cơ quan đặc thù xem xét đánh giá việc thực hiện chính sách pháp luật và nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân do đó có những quy định về nhiệm vụ, quyền hạn khác với cơ quan quản lý nhà nước.

Kế thừa tinh thần Pháp lệnh thanh tra 1990, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Pháp lệnh phòng chống tham nhũng, Luật thanh tra đã quy định đầy đủ hơn về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Thanh tra gồm:

- Thanh tra việc thực hiện ngân sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp.

- Giúp thủ trưởng cơ quan cùng cấp quản lý nhà nước về công tác thanh tra, công tác quản lý, khiếu nại, tố cáo.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định về công tác kiểm tra – thanh tra hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quận trên các lĩnh vực cụ thể như: đầu tư, xây dựng, tài chính....

- Đề nghị thủ trưởng cơ quan cùng cấp xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật, phối hợp với người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc xem xét trách nhiệm xử lý người có hành vi vi phạm.

1.2. Cơ sở pháp lý về tổ chức và hoạt động của thanh tra quận

1.2.1. Địa vị pháp lý, chức năng của Thanh tra quận

Thanh tra quận có địa vị pháp lý và chức năng của cơ quan thanh tra nhà nước cấp huyện. Theo Khoản 1 Điều 26 Luật Thanh tra năm 2010 quy định: " Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật"[13].

1.2.2. Thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra do Thanh tra quận thực hiện

1.2.2.1. Thẩm quyền của Thanh tra quận

Theo pháp luật về thanh tra và Thông tư số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Thanh tra quận có thẩm quyền tiến hành hoạt động thanh tra đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của các cơ quan quản lý nhà nước theo cấp hành chính (Ủy ban nhân dân cấp quận), như là các phòng, ban cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân; Ủy ban nhân dân xã, phường thị

trấn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện[18]. Cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

a. Về thanh tra:

- Các Đoàn Thanh tra việc thực hiện pháp luật, việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận; thanh tra các vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

- Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao;

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra quận và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

b. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân quận trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

- Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận khi được giao;

- Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường

hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết lại theo quy định;

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

- Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c. Về phòng, chống tham nhũng:

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân quận;

- Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra cấp trên.

1.2.2.2. Nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra quận

Nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra quận căn cứ trên cơ sở quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Cụ thể:

a. Trong lĩnh vực thanh tra

Thanh tra quận tiến hành các hoạt động thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp quận trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Trình tự, thủ tục tiến hành Thanh tra được thực hiện Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến

hành một cuộc thanh tra. Theo đó, muốn tiến hành thanh tra, trước hết phải có Quyết định thanh tra do người có thẩm quyền ban hành[17].

Người thực hiện quyết định thanh tra là đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật. Cuộc thanh tra do Thanh tra quận tiến hành không quá 30 ngày; ở miền núi, nơi đi lại khó khăn thì không quá 45 ngày.

Kết thúc cuộc thanh tra, đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên phải có thông báo kết thúc thanh tra đồng thời phải có báo cáo kết quả thanh tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của báo cáo đó; quyết định, kiến nghị xử lý theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định, kiến nghị đó.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả thanh tra, Chánh Thanh tra quận ban hành Kết luận thanh tra trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, ý kiến chỉ đạo. Kết luận thanh tra phải xác định rõ đúng, sai, quy định rõ trách nhiệm, xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan từ đó kiến nghị các biện pháp xử lý theo quy định. Tất cả các kết luận đều phải có hồ sơ, thông tin, tài liệu chứng minh kèm theo.

b. Trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thanh tra quận chủ yếu thực hiện chức năng tham mưu cho Chủ tịch UBND quận trong giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận theo nhiệm vụ, quyền hạn có quyền ban hành các Quyết định:

- + Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật cán bộ - công chức do mình ban hành.

- + Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật cán bộ - công chức của các cơ quan, đơn vị,

phòng ban chuyên môn thuộc Quận, đã được giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.

- Về giải quyết tố cáo:

Thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp quận trong giải quyết tố cáo được quy định theo quy định của Luật Tố cáo năm 2011:

+ Giải quyết tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do UBND cấp quận quản lý.

+ Giải quyết các tố cáo của công dân đối với các hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, cơ quan, tổ chức hay lợi ích hợp pháp của Nhà nước. Đồng thời, Chủ tịch UBND cấp quận là người có thẩm quyền ban hành các Quyết định về phạt xử lý vi phạm hành chính hay chuyển sang cơ quan điều tra khi xác định nội dung tố cáo của người dân là có cơ sở.

Cần lưu ý rằng, thẩm quyền của Thanh tra quận trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo chủ yếu là thẩm quyền xác minh, tham mưu, đề xuất, kiến nghị và không có thẩm quyền quyết định. Quy định của pháp luật hiện hành cho phép Chủ tịch UBND cấp quận có thể ủy quyền cho Thanh tra quận hoặc các cơ quan chuyên môn khác thực hiện nhiệm vụ này. Khi các cơ quan thanh tra thực hiện nhiệm vụ trong giải quyết khiếu nại, tố cáo thì phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

c. Trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng

Trách nhiệm của thanh tra cấp quận trong phòng, chống tham nhũng được thực hiện trên hai phương diện:

- Phát hiện tham nhũng thông qua tiến hành các cuộc thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp quận.

1.2.3. Đặc điểm của tổ chức thanh tra quận

Theo Luật Thanh tra năm 2010 quy định cụ thể: Thanh tra quận có Chánh Thanh tra và 2 Phó Chánh Thanh tra. Thanh tra quận chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức và nghiệp vụ của Thanh tra Thành Phố. Chánh Thanh tra quận phụ trách chung hoạt động của Thanh tra quận.

Phó Chánh Thanh tra quận là người giúp việc cho Chánh Thanh tra quận, được Chánh Thanh tra phân công, ủy quyền phụ trách từng lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra quận và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, được giao.

Căn cứ theo chỉ tiêu biên chế được giao hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định về phân bổ chỉ tiêu biên chế hằng năm cho Thanh tra quận, theo tiêu chuẩn bố trí hợp lý nguồn nhân lực theo chức năng, khối lượng công việc và đảm bảo hiệu quả công tác thanh tra của từng quận. Đồng thời giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công chức theo đúng Đề án vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; đẩy mạnh thực hiện công tác quản lý đối với công chức.

1.2.4. Vai trò của Thanh tra quận trong tổ chức bộ máy nhà nước

Tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận hiện nay đóng vai trò quan trọng trong việc giúp cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp ngăn ngừa, phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, có hiệu lực, hiệu quả hoạt động cao; bảo đảm công bằng, dân chủ, minh bạch trong đời sống kinh tế xã hội, thúc đẩy đầu tư và phát triển

1.3. Các yếu tố tác động đến tổ chức và hoạt động của thanh tra quận

1.3.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính

Cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính có tác động rất lớn đến tổ chức và hoạt động của thanh tra quận, trong đó đặc biệt là sự phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước.

Tổ chức, bộ máy của cơ quan thanh tra quận hiện nay nhìn chung còn thiếu tính hệ thống. Pháp luật về thanh tra quy định cơ quan thanh tra quận trực thuộc cơ quan quản lý cùng cấp, chịu sự chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan quản lý cùng cấp. Như vậy, sự phụ thuộc quá lớn của các cơ quan thanh tra vào cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp cả về tổ chức, nhân sự, kinh phí...trong quá trình tiến hành thanh tra cũng như giai đoạn kết thúc, kết luận và kiến nghị xử lý đều phụ thuộc vào Quyết định của Chủ tịch UBND cùng cấp; sự chỉ đạo của cơ quan thanh tra nhà nước cấp trên còn mang tính hình thức, kém hiệu quả, chủ yếu thông qua việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm; qua sơ kết, tổng kết và hướng dẫn về nghiệp vụ.

Việc phân công, điều động cán bộ lãnh đạo Thanh tra quận chưa quy định rõ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ mà chỉ phụ thuộc vào sự điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận nên hiệu quả công tác thanh tra còn chưa cao, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn chưa được xử lý nhanh gọn, kịp thời.

1.3.2. Hệ thống pháp luật về hoạt động thanh tra

Hệ thống pháp luật về hoạt động thanh tra rất quan trọng trong việc xác lập địa vị pháp lý của ngành thanh tra. Hiện nay, hệ thống pháp luật của cơ quan thanh tra của nước ta ngày càng hoàn thiện, đổi mới và kiện toàn về tổ chức và hoạt động của ngành thanh tra. Tuy nhiên, quy định hiện nay về tổ chức và hoạt động thanh tra vẫn còn nhiều hạn chế, đã tác động không chỉ cho

Thanh tra cấp quận nói riêng và hệ thống ngành thanh tra nói chung, những tác động đó thể hiện cụ thể như sau:

Thứ nhất, Luật Thanh tra không quy định tính chủ động và tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra, bởi lẽ thanh tra được xem là một chức năng của quản lý nhà nước, cho nên tổ chức và hoạt động thanh tra phải gắn bó chặt chẽ với chủ thể quản lý nhà nước, cơ quan thanh tra không được độc lập trong việc ra quyết định thanh tra cũng như ra kết luận thanh tra, mà chỉ có quyền xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra để trình người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt; cơ quan thanh tra không có quyền tự mình ra quyết định thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật mà thẩm quyền này do người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước quyết định. Ví dụ: khi phát hiện có dấu hiệu VP, cơ quan thanh tra chỉ có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND cùng cấp, còn việc có tiến hành thanh tra hay không thì phải tuân theo Quyết định của Lãnh đạo.

Thứ hai, việc quy định “Cơ quan thanh tra nhà nước chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp” đã tăng thẩm quyền và tạo điều kiện cho sự can thiệp quá sâu của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước vào tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra làm giảm tính chủ động, tính độc lập cần thiết của cơ quan thanh tra.

Thứ ba, về việc đảm bảo hoạt động thanh tra và việc thi hành kết luận, kiến nghị, xử lý sau khi ban hành kết luận thanh tra: Luật Thanh tra đã quy định nghĩa vụ, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, của đối tượng thanh tra và của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện kết luận thanh tra. Tuy nhiên chỉ quy định các nội dung từ khi có quyết định thanh tra đến khi ra kết luận thanh tra, chưa quy định cụ thể các quy định liên quan đến việc đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra; chưa xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực

hiện kết luận thanh tra. Điều đó dẫn đến việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra còn nhiều bất cập, vướng mắc. Ví dụ như hiện nay, tại các cơ quan thanh tra quận thực hiện việc theo dõi kết luận sau thanh tra còn thực hiện chưa thống nhất, đồng bộ. Có quận còn thực hiện qua văn bản, có quận thực hiện qua trang web... một phần do Luật Thanh tra chưa quy định rõ.

1.3.3. Mức độ quan tâm đầu tư các nguồn lực về con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc

Mức độ quan tâm đầu tư các nguồn lực về con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của ngành thanh tra còn chưa được quan tâm, đầu tư đúng mực. Thực tế hiện nay, các cơ quan Thanh tra chỉ được hưởng các chế độ, chính sách chung của một công chức Nhà nước. Tuy nhiên, cường độ lao động và đặc điểm của hoạt động thanh tra là giải quyết các vụ việc khó khăn phức tạp nên yêu cầu về trình độ đào tạo, năng lực thực tiễn và khả năng xử lý tình huống đòi hỏi rất cao. Các chế độ phụ cấp công tác đi xác minh, điều kiện phương tiện làm việc chủ yếu do cá nhân tự trang bị.

Bên cạnh đó, việc tuyển dụng, điều động, luân chuyển cán bộ thanh tra ở địa phương thường hay xảy ra, dẫn đến sự không đồng đều về trình độ, chuyên môn, kiến thức, nghiệp vụ thanh tra. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, kiến thức nghiệp vụ thanh tra chưa được tổ chức thường xuyên, liên tục dẫn đến hiệu quả hoạt động thanh tra chưa cao.

Tiểu kết chương 1

Nhìn chung từ khi Pháp lệnh Thanh tra năm 1990 ra đời được nâng lên thành Luật Thanh tra vào năm 2004 và được sửa đổi, bổ sung vào năm 2010 đã phân nào quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vị trí, vai trò của các cơ quan thanh tra trong hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước.

Trong đó, cơ quan Thanh tra quận là cấp thấp nhất trong hệ thống các cơ quan thanh tra nhà nước. Hoạt động thanh tra quận giúp giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh tại Quận theo đúng quy định và phù hợp thực tiễn; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp tại địa phương.

Tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận hiện nay đóng vai trò quan trọng trong việc giúp cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp ngăn ngừa, phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, có hiệu lực, hiệu quả hoạt động cao; bảo đảm công bằng, dân chủ, minh bạch trong đời sống kinh tế xã hội, thúc đẩy đầu tư và phát triển... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trong thực tiễn hoạt động thanh tra quận nói riêng và đặc biệt là đối với ngành thanh tra nói chung, nguyên nhân chính là do các quy định pháp luật thiếu rõ ràng, chưa quy định cụ thể ; các yếu tố khác tác động đến như về cơ cấu tổ chức bộ máy, đầu tư các nguồn lực của Nhà nước về công tác Thanh tra còn chưa cao. Hoạt động thanh tra xét về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra chưa được quy định rõ ràng, thống nhất, chưa tương xứng với sứ mệnh được giao trong điều kiện nền kinh tế thị trường chi phối hiện nay

Chương 2

THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA QUẬN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Khái quát đặc điểm, tình hình và thực tiễn tổ chức và hoạt động Thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh

2.1.1. Đặc điểm vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

Thành phố Hồ Chí Minh – nơi một thời được mệnh danh là “hòn ngọc Viễn Đông”, là thành phố đông dân nhất cả nước với dân số: 8.297.500 người, diện tích 2.095.239 km. Thành phố Hồ Chí Minh có tổng cộng 19 quận và 5 huyện.

Trong quá trình phát triển và hội nhập, thành phố Hồ Chí Minh luôn vận động phát triển không ngừng. Nhờ các điều kiện thuận lợi về tự nhiên, kinh tế - xã hội, con người..., Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một đầu mối giao thông quan trọng của Việt Nam và Đông Nam Á, bao gồm cả đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường không. Các lĩnh vực như: kinh tế, văn hóa, du lịch, giáo dục, khoa học kỹ thuật, y tế... đều phát triển vượt bậc và giữ vai trò, vị trí quan trọng trong nền phát triển kinh tế của đất nước.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển đó thì nền kinh tế vẫn còn tiềm tàng rất nhiều bất ổn, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng còn yếu kém, như: đầu tư và xây dựng, quản lý sử dụng đất đai, quản lý tài chính trong doanh nghiệp và trách nhiệm thực thi công vụ chưa được quan tâm, còn nhiều sơ hở dẫn đến nhiều dự án đầu tư, công trình xây dựng còn vi phạm về trình tự thủ tục, không đảm bảo tiến độ, chất lượng kém gây thất thoát, lãng phí lớn tài chính, tài sản...; trình độ quản lý nền kinh tế - xã hội của bộ máy hành chính thành phố còn nhiều khiếm khuyết, hạn chế; hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, vi phạm nguyên tắc tài chính ngày càng xảy ra

ng nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng không nhỏ tới nền kinh tế nói chung của thành phố và của tất cả các thành phần kinh tế.

Tình hình khiếu nại, tố cáo ở Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua phát sinh ngày càng nhiều, do những bức xúc của người dân về các đề án quy hoạch, giải tỏa, bồi thường, chủ trương của Thành phố chưa thỏa đáng. Ví dụ: dự án Khu đô thị mới Thủ Thiêm tại quận 2, Khu đô thị Bình Quới – Thanh Đa tại quận Thủ Đức...

Trước thực tế đó đã tác động đến công tác quản lý nhà nước đòi hỏi ngành Thanh tra nói chung và cụ thể là thanh tra quận nói riêng phải có một thiết chế để thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo pháp luật được thực hiện nghiêm minh, kịp thời phát hiện các sai sót trong cơ chế, chính sách để chấn chỉnh, góp phần xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trong sạch, giàu mạnh.

2.1.2. Thực tiễn tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh

a. Thực tiễn việc tổ chức bộ máy của Thanh tra quận

Theo Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08/9/2014 của Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về tổ chức của Thanh tra quận cụ thể: Thanh tra quận có Chánh Thanh tra và 2 Phó Chánh Thanh tra. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra quận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do TTCT ban hành và sau khi thống nhất với TTTP. Thanh tra quận chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức và nghiệp vụ của Thanh tra Thành Phố. Chánh Thanh tra quận phụ trách chung hoạt động của Thanh tra quận.

Phó Chánh Thanh tra quận là người giúp việc cho Chánh Thanh tra quận, được Chánh Thanh tra phân công, ủy quyền phụ trách từng lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra quận và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, được giao.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Chánh Thanh tra quận do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và theo đề nghị của Chánh Thanh tra quận.

Việc miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra quận.

Thực tế hiện nay tại Thành phố Hồ Chí Minh, số lượng Phó Chánh Thanh tra cấp quận được bổ nhiệm là đúng theo quy định. Tuy nhiên, so với quy mô công việc thực tế của thành phố Hồ Chí Minh rất khác so với các tỉnh, thành khác trong cả nước. Do đó, để đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trong hoạt động của Thanh tra quận, số lượng Phó Chánh thanh tra của Thanh tra quận như hiện nay còn chưa phù hợp.

b. Đội ngũ cán bộ, công chức và Thanh tra viên trong các cơ quan thanh tra quận

Căn cứ theo chỉ tiêu biên chế được giao hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định về phân bổ chỉ tiêu biên chế hằng năm cho Thanh tra quận, theo tiêu chuẩn bố trí hợp lý nguồn nhân lực theo chức năng, khối lượng công việc và đảm bảo hiệu quả công tác thanh tra của từng quận. Đồng thời giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công chức theo đúng Đề án vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; đẩy mạnh thực hiện công tác quản lý đối với công chức.

Thông thường. Thanh tra quận có số biên chế bình quân là 10 biên chế được phân công phụ trách các lĩnh vực cụ thể : Thanh tra giải quyết khiếu nại

– tố cáo; thanh tra hành chính. Trong đó, có các biên chế kiêm nhiệm thêm công tác văn phòng như kế toán, văn thư – lưu trữ...

Hàng năm, lực lượng cán bộ, công chức và Thanh tra viên trong các cơ quan thanh tra quận đều được bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và chính trị để nâng cao năng lực của cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Cụ thể trong năm 2017, Trường Cán bộ Thanh tra Chính Phủ đã tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh 2 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên (87 học viên) và thanh tra viên chính (84 học viên), bồi dưỡng nghiệp vụ Trưởng đoàn thanh tra (83 học viên) và công tác phòng, chống tham nhũng (88 học viên); phối hợp với Sở Nội vụ trình hội đồng xét bổ nhiệm ngạch thanh tra viên đối với 241 trường hợp (Thanh tra thành phố: 26 trường hợp, Thanh tra Sở, ngành: 170 trường hợp, Thanh tra quận, huyện: 45 trường hợp) và bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên chính đối với 2 trường hợp (Thanh tra quận 1: 1 trường hợp, Thanh tra Sở du lịch: 01 trường hợp).

2.1.3. Thực tiễn hoạt động thanh tra của thanh tra quận tại TP. Hồ Chí Minh trong thời gian qua

2.1.3.1. Khái quát kết quả hoạt động thanh tra trong thời gian qua

a. Kết quả hoạt động thanh tra kinh tế - xã hội

Hàng năm, căn cứ vào chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt và theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và theo công văn hướng dẫn của Thanh tra Thành phố, Thanh tra các quận đã tiến hành nhiều cuộc thanh tra tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai; đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý thu - chi ngân sách và quản lý tài sản công; thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong thực hiện pháp luật về thanh tra, về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; thanh tra trách nhiệm thủ trưởng công tác phòng, chống tham nhũng; thanh tra việc thực hiện kết luận sau thanh tra.

Hoạt động thanh tra những năm gần đây ngày càng phát huy hiệu quả, thông qua thanh tra đã phát hiện ra nhiều vụ việc sai phạm trong hoạt động quản lý nhà nước, kiến nghị xử lý bằng nhiều hình thức như: thu hồi tiền, xử lý kỷ luật.. tạo được sự ảnh hưởng tích cực đến các Thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước trong việc quản lý Nhà nước phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Cụ thể tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Bảng 2.1: Các cuộc Thanh tra tại TP. HCM năm 2015, 2016, 2017

<i>Năm</i>	2015	2016	2017
Số cuộc thanh tra	214	225	261
Phát hiện sai phạm(tỷ đồng)	205.109	360.987	470.464
Kiến nghị thu hồi tiền (tỷ đồng)	147.034	285.715	354.136
Kiến nghị xử lý khác (tỷ đồng)	58.075	75.182	116.328
Kiến nghị xử lý kỷ luật (người)	110	52	32
Chuyển cơ quan điều tra	7	2	2

(nguồn: Báo cáo công tác thanh tra từ năm 2015 - 2017 của Thanh tra TP)

Như vậy từ số liệu nêu trên cho thấy trong 03 năm (từ năm 2015 - 2017) hoạt động thanh tra đã có những đóng góp tích cực trong việc phát hiện các sai phạm về kinh tế, kiến nghị thu hồi khoảng 1.036.560 tỷ đồng và chấn chỉnh trong hoạt động quản lý nhà nước (194 kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân sai phạm), chuyển sang cơ quan điều tra các vụ việc ảnh hưởng nghiêm

trọng đến Nhà nước ...; đối tượng thanh tra được xác định tập trung hơn, triển khai kịp thời và kết thúc nhanh hơn; việc chỉ đạo, điều hành hoạt động thanh tra sâu sát, cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng; việc điều phối kế hoạch thanh tra chủ động và tạo được sự hợp lực, hạn chế sự chồng chéo gây phiền hà đến đối tượng thanh tra. Kết quả hầu hết các cuộc thanh tra đã được Ủy ban nhân dân thành phố nhất trí, dư luận đồng tình, ủng hộ; vai trò, vị thế của cơ quan Thanh tra Thành phố nói chung và Thanh tra cấp quận nói riêng đã được nâng lên rõ rệt. Thông qua các cuộc thanh tra đã giúp cho cơ quan quản lý nhà nước chủ động trong việc phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các tiêu cực, tham nhũng, thu hồi tiền, đất đai, tài sản về cho Nhà nước và nhân dân, khắc phục thiệt hại, chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước và hoàn thiện thể chế trên nhiều lĩnh vực.

Bên cạnh đó, trong 03 năm gần đây, toàn ngành thanh tra Thành phố đã thực hiện 391 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm tại 1.221 đơn vị. Trong đó, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại – tố cáo (150 cuộc/720 đơn vị), trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng (213 cuộc/378 đơn vị) và trách nhiệm khác trong công tác quản lý Nhà nước (28 cuộc/123 đơn vị)

b. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong những năm gần đây, dưới sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Ủy ban nhân dân thành phố và của Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố, sự chấp hành theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Thanh tra các quận đã chấp hành nghiêm túc việc thực hiện pháp luật về thanh tra cũng như bảo đảm chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định và phù hợp thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động toàn diện của Thanh tra thành phố Hồ Chí Minh.

Cụ thể, trong 3 năm gần đây, toàn ngành Thanh tra Thành phố đã tổ chức tiếp hơn 208.028 lượt công dân; đã tiếp nhận và xử lý 24.607/24.629 đơn khiếu nại, tố cáo và đạt tỷ lệ 99,9%; đã giải quyết 14.942/15.326 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 97%; đã giải quyết 1.044/1.101 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền đạt tỷ lệ 95%. Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đã thu hồi cho nhà nước hơn 15,5 tỷ đồng và 67.000m đất; đem lại quyền lợi cho công dân hơn 196 tỷ đồng và 14.000 m đất.

c. Kết quả thanh tra phòng, chống tham nhũng:

Việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận trong công tác phòng, chống tham nhũng kịp thời, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Thành phố Hồ Chí Minh và tình hình thực tiễn tại địa phương, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng tại địa bàn quận. Công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương được thực hiện nghiêm túc, kiên quyết đúng quy định với phương châm nêu cao ý thức tự giác, tự kiểm tra, phòng ngừa là chính. Kịp thời xử lý các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật.

Về công tác phòng, chống tham nhũng: thanh tra quận trực thuộc Thanh tra Thành phố đã tổ chức 18 cuộc thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong thực hiện quy định về pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Trong đó, thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền là: 56.771.808.085 đồng; kiến nghị thu hồi 28.698.391.405 (đã thu hồi: 28.608.434.655 đồng); kiến nghị xử lý khác 28.073.416.680 đồng và 19.665 m² đất; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục hạn chế những thiếu sót, đặc biệt đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành và thực hiện các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng.

2.2. Thực tiễn hoạt động thanh tra trong thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể

a. Thực trạng việc xây dựng kế hoạch thanh tra

Xây dựng Kế hoạch thanh tra là một trong những khâu quan trọng nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả của một cuộc thanh tra nói chung, qua đó giúp công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo được sát và phù hợp với thực tế.

Chương trình, kế hoạch thanh tra là hoạt động của cơ quan quản lý nhằm đánh giá hiệu quả, chất lượng của các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Những quy định về xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra nêu trên là tiền đề cho các cơ quan thanh tra nói chung và Thanh tra quận nói riêng tiến hành cải cách hành chính trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, hạn chế chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động của các cơ quan thanh tra đối với doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị. Với quy định này, hàng năm Thanh tra quận đã trình chương trình, kế hoạch thanh tra để Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt ngay từ cuối năm làm cơ sở cho việc triển khai công tác thanh tra của năm sau. Vì vậy, công tác xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trong thời gian qua đã đạt được những kết quả nhất định. Việc xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm ngày càng bám sát theo chỉ đạo của Lãnh đạo cấp trên và tình hình thực tiễn tại địa phương của mình, các lĩnh vực cần được quan tâm, theo dõi, thanh tra việc thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Đồng thời, hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp trong các hoạt động thanh tra giữa các Sở - Ngành, tránh làm ảnh hưởng trực tiếp đến người dân, cơ sở.

Từ sự chủ động trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm, nên các hoạt động thanh tra đã bước đầu được công khai hóa. Tuy nhiên, trong thời gian qua cũng còn một số bất cập, hạn chế như:

Một là, việc xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra còn phụ thuộc quá nhiều vào việc phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, không mang tính chủ động và tự chịu trách nhiệm đối với công tác thanh tra của ngành.

Hai là, chương trình, kế hoạch thanh tra chưa phải là một chương trình, kế hoạch hoàn chỉnh, đi vào nội dung cụ thể mà chủ yếu xác định nội dung công việc còn chung chung. Mặt khác cơ bản là xem xét đánh giá những việc đã qua, kế hoạch còn mang tính dàn trải chưa chủ động thanh tra, kiểm tra các nội dung có trọng tâm, trọng điểm, nên tác dụng ngăn ngừa còn kém hiệu quả. Ví dụ: việc xây dựng kế hoạch thanh tra về công tác tài chính – kế toán thì nội dung chỉ ghi chung chung mà không ghi rõ thanh tra tài chính về lĩnh vực cụ thể: như ngân sách, tài sản công, các nguồn thu khác, nguồn thu dịch vụ...

b. Thực trạng tiến hành các cuộc thanh tra

Có thể nói trong các năm vừa qua, công tác thanh tra tại các quận về cơ bản được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm bám sát các quy định về trình tự, thủ tục chuẩn bị tiến hành một cuộc thanh tra hành chính một cách công khai, dân chủ, chủ động tự hướng dẫn, phổ biến các văn bản hướng dẫn mới được ban hành thuộc lĩnh vực chuẩn bị thực hiện thanh tra cho các thành viên tham gia đoàn thanh tra, giúp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của các thành viên tham gia đoàn, thu hẹp khoảng cách chênh lệch về nhận thức pháp luật. Do đó, chất lượng các đoàn thanh tra ngày càng có chuyên biến rõ rệt, đáp ứng được đúng mục đích của cuộc thanh tra hành chính theo lĩnh vực. Chất lượng về trình độ hiểu biết, tư duy pháp luật của công chức làm công tác thanh tra nói chung vì thế mà ngày càng thể hiện sự đồng đều, đáp ứng tốt nhu cầu gắt gao về chuyên môn.

Giai đoạn tiến hành thanh tra được thực hiện theo một quy trình thanh tra chặt chẽ, bảo đảm bí mật của đoàn thanh tra và chế độ thông tin hai chiều, giúp cho Đoàn Thanh tra thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ, kịp thời thực hiện các chỉ đạo của cấp trên, nắm bắt thông tin từ đối tượng thanh tra; dân chủ giữa các thành viên của đoàn thanh tra trong việc nghiên cứu độc lập; không

phát sinh tiêu cực, gây phiền hà, những nhiễu của các thành viên đoàn thanh tra đối với cá nhân, đơn vị được thanh tra.

Việc công khai kết luận thanh tra sau khi kết thúc thanh tra được thực hiện đúng quy định của Pháp luật, cụ thể, người ra Quyết định thanh tra trực tiếp thực hiện việc công bố Kết luận thanh tra. Buổi công bố có đầy đủ thành phần tham dự theo quy định và được thực hiện công khai, minh bạch, lập thành Biên bản.

Tuy nhiên, thực trạng tiến hành thanh tra tại Thanh tra quận hiện nay vẫn còn một số bất cập. Cụ thể:

- Việc tiến hành, triển khai kế hoạch thanh tra còn chậm hoặc chưa thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Chất lượng hoạt động thanh tra chưa đồng đều, một số cuộc thanh tra chưa đáp ứng thời hạn quy định.

- Việc thực hiện giám sát hoạt động thanh tra theo Luật Thanh tra quy định còn mang tính hình thức, chủ yếu dựa theo báo cáo của Trưởng đoàn thanh tra, chưa thường xuyên trực tiếp giám sát tại nơi thanh tra.

- Trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra của thanh tra viên, công chức thanh tra còn chưa đồng đều, đáp ứng nhiệm vụ được giao. Lực lượng thanh tra viên công tác tại các cơ quan thanh tra nhà nước không ổn định, thường xuyên được điều chuyển sang cơ quan khác, gây khó khăn cho các tổ chức thanh tra, nhất là đối với cơ quan Thanh tra quận.

- Việc triển khai các đoàn thanh tra đột xuất theo yêu cầu, chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp phát sinh ngày càng nhiều nên có ảnh hưởng đến thời hạn triển khai cũng như việc bảo đảm đúng tiến độ các đoàn thanh tra theo kế hoạch đề ra.

c. Thực trạng trong việc thực hiện kết luận thanh tra, việc ban hành quyết định xử lý sau thanh tra:

Thời gian vừa qua, việc thực hiện sau khi có Kết luận thanh tra còn chưa được quan tâm sâu sắc, giải quyết triệt để cũng như chưa có các biện pháp chế tài cụ thể. Trong khi đó, hiệu lực hiệu quả của công tác thanh tra phụ thuộc rất lớn vào việc nhận thức và triển khai đầy đủ các kết luận, kiến nghị sau thanh tra được xử lý như thế nào. Theo báo cáo công tác của ngành Thanh tra và kết quả khảo sát các bộ, ngành, địa phương cho thấy hiệu quả của việc thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra còn thấp, tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản thất thoát thấp so với các kiến nghị trong các kết luận thanh tra. Việc thực hiện các kiến nghị khác trong các kết luận thanh tra cũng chiếm tỷ lệ không cao, điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của công tác thanh tra.

Thực trạng này do nhiều nguyên nhân, có nguyên nhân trong nội tại hoạt động và kết quả hoạt động của các cơ quan thanh tra nhà nước như việc xác định nội dung, đối tượng thanh tra; chất lượng hoạt động thanh tra, báo cáo, kết luận thanh tra; việc đôn đốc, theo dõi việc xử lý sau thanh tra. Có nguyên nhân thuộc về khách quan, như trách nhiệm, ý thức tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra của thủ trưởng cơ quan nhà nước; ý thức chấp hành của đối tượng thanh tra; việc giám sát thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra của các cơ quan nhà nước,... Trong đó cụ thể là do một số nơi, lãnh đạo cấp trên của đối tượng thanh tra chưa thật sự quan tâm chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các cá nhân, tổ chức có sai phạm thực hiện nghiêm túc kết luận thanh tra. Bên cạnh đó, hiện nay chất lượng một số kết luận, kiến nghị thanh tra chưa sát với thực tế, nhất là những kiến nghị sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách và thu hồi tiền, tài sản thất thoát. Việc theo dõi kết luận sau thanh tra còn nhiều khó khăn. Việc thu hồi khi đối tượng chậm thực hiện chưa có biện pháp xử lý cụ thể, việc xử lý về kiểm điểm các cá nhân hoặc tập thể còn bị động, khó theo dõi. Chưa có biện pháp chế tài xử lý triệt để việc đối tượng thanh tra cố tình né tránh, chây ỳ, không thực hiện kết luận thanh tra. Bên

cạnh đó còn có hiện tượng đối tượng thanh tra tránh né, giải trình, khiếu nại vượt cấp...nhằm kéo dài thời gian thực hiện, nhưng chưa có chế tài buộc thực hiện, dẫn đến việc xử lý sau thanh tra kết quả còn chậm kéo dài nhiều năm không thực hiện được, nhất là các kiến nghị thu hồi về kinh tế. Ví dụ thực tế tại cơ quan Thanh tra quận 2, có cơ quan chưa thực hiện Kết luận thanh tra là đề nghị thu hồi số tiền 420.000.000 đồng từ năm 2016 đến nay, lý do là đang xin ý kiến của phòng Tài chính – Kế hoạch quận để được giữ lại đơn vị quản lý, phòng Tài chính – Kế hoạch quận thì đang trình xin ý kiến của Chủ tịch UBND quận. Do đó, chưa thực hiện Kết luận thanh tra nhưng cơ quan Thanh tra quận vẫn chưa có biện pháp nào để chế tài, bắt buộc đối tượng thanh tra thực hiện do Luật thanh tra chưa quy định rõ.

d. Thực hiện nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại, tố cáo

- Việc xác minh nội dung khiếu nại, áp dụng theo Thông tư 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

- Việc xác minh nội dung khiếu nại, tố cáo, áp dụng theo Thông tư 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 quy định quy trình giải quyết tố cáo;

Thực tế trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, cơ quan Thanh tra quận tùy theo nội dung, yêu cầu thực tế của việc xác minh, làm rõ mà thực hiện theo quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Có thể bỏ qua các bước tại quy trình nêu trên và cũng có thể thêm các bước xác minh làm rõ hơn để có thể đánh giá đúng và chính xác việc tham mưu, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.3. Đánh giá chung về thực trạng tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh

2.3.1. Ưu điểm và nguyên nhân

a. Ưu điểm:

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt và theo sự chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, hàng năm các cơ quan Thanh tra Thành Phố nói chung và thanh tra các quận nói riêng đã tiến hành nhiều cuộc thanh tra tập trung vào các lĩnh vực: quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính ngân sách; thực hiện chính sách đền bù giải phóng mặt bằng, thanh tra trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng... Qua thanh tra, đã phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý nhiều sai phạm, thu hồi tiền, tài sản cho Nhà nước và tập thể, cá nhân; đồng thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhiều cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm khắc phục những khuyết điểm, sơ hở trong công tác quản lý, góp phần phát triển kinh tế và tăng cường trật tự, kỷ cương xã hội. Việc chỉ đạo, điều hành hoạt động thanh tra sâu sát, cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng hơn; Hầu hết kết quả các cuộc thanh tra đã được các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhất trí, dư luận đồng tình, ủng hộ, vì thế vai trò, vị thế của cơ quan Thanh tra được nâng lên rõ rệt.

Nhiều năm qua, trong công tác thanh tra của thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh không xảy ra vi phạm thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Thanh tra, đặc biệt, không có công chức vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thanh tra như hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn thanh tra để thực hiện hành vi trái pháp luật, sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho đối tượng thanh tra; thanh tra không đúng thẩm quyền, phạm vi, nội dung thanh tra được giao; cố ý không ra quyết định thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kết luận sai sự thật; quyết định, xử lý trái pháp luật; bao che cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có hiện tượng tiết lộ thông tin, tài liệu về nội dung xác minh trong quá trình thanh tra khi chưa có

quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo chính thức; không xảy ra hiện tượng chống đối, cản trở, mua chuộc, đe dọa, trả thù, trù dập người làm nhiệm vụ xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo, người cung cấp thông tin, tài liệu cho cơ quan thanh tra nhà nước; gây khó khăn cho hoạt động thanh tra; can thiệp trái pháp luật vào hoạt động thanh tra, lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động đến người làm nhiệm vụ thanh tra; đưa, nhận, môi giới hối lộ và các hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật.

Trong công tác phòng, chống tham nhũng: báo cáo kịp thời, đúng quy định, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Trung Ương, Thành Ủy và tình hình thực tiễn tại địa phương, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng tại địa bàn Quận. Đồng thời, cơ quan Thanh tra quận trong các năm vừa qua đã thực hiện nghiêm túc, kiên quyết đúng quy định với phương châm nêu cao ý thức tự giác kiểm tra, phòng ngừa là chính. Kịp thời xử lý các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật.

b. Nguyên nhân:

- Sự lãnh đạo của các cấp chính quyền:

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành Ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và của Thanh tra Thành phố, các cán bộ Thanh tra quận phấn đấu, nỗ lực không ngừng, ra sức xây dựng ngành thanh tra trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ kính yêu “Thanh tra là tai mắt của trên, là người bạn của dưới”, song song với việc pháp luật thanh tra ngày càng được kiện toàn, hệ thống tổ chức thanh tra quận cũng được quan tâm, phát triển với 174 cán bộ, công chức, Thanh tra viên, trong đó trên 90% có trình độ đại học và trên đại học, 89 thanh tra viên được đào tạo, bồi dưỡng căn bản, đảm bảo tiêu chuẩn, trình độ năng lực đảm đương nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Những kết quả đạt được qua hoạt động thanh tra góp phần tăng cường pháp chế, trật tự, kỷ cương trong quản lý nhà nước; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra được quan tâm hơn trước. Theo Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, chuẩn hóa, nâng cao phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức đang là một trong những mục tiêu trọng tâm, trọng điểm mà Nhà nước ta đã đề ra và quyết tâm thực hiện.

Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan thanh tra.

2.3.2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân

a. Hạn chế:

Thứ nhất, các cơ quan thanh tra nhà nước còn chưa mang tính chủ động và độc lập trong hoạt động thanh tra; còn phụ thuộc vào cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp về tổ chức, nhân sự, kinh phí... Vị trí của cơ quan thanh tra chỉ được xem như phòng, ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, chỉ có trách nhiệm xem xét, tham mưu chứ không được quyền ban hành các Quyết định giải quyết theo lĩnh vực được phân công.

Thứ hai, việc số lượng Đoàn thanh tra không thực hiện đúng tiến độ theo quy định pháp luật và phải chuyển sang năm sau để tiếp tục thực hiện chiếm tỷ lệ khá cao. Cụ thể trong năm 2017, toàn ngành Thanh tra thành phố đã thực hiện 261 cuộc thanh tra, trong đó có 42 cuộc thanh tra năm 2016 chuyển sang (chiếm tỷ lệ 16%) và 219 cuộc thanh tra triển khai mới tại 427 đơn vị. Thực trạng này do một số nguyên nhân sau: việc chuẩn bị trước khi tiến hành thanh tra còn hạn chế, việc nắm thông tin về nội dung thanh tra chưa đầy đủ chủ yếu còn phụ thuộc vào đối tượng thanh tra, việc khảo sát xây

dựng đề cương chưa được coi trọng đúng mức dẫn đến kế hoạch thanh tra chưa xác định được trọng tâm, trọng điểm vì vậy khi tiến hành thanh tra gặp nhiều khó khăn trong khâu thẩm tra, xác minh, kết luận. Khi tiến hành thanh tra chưa lường hết mức độ phức tạp nên không khả thi trong tiến độ thực hiện (vụ việc phức tạp, kéo dài nhiều năm, qua nhiều thời kỳ lãnh đạo, ý kiến của các cơ quan liên quan khác nhau...).

Thứ ba, về việc xây dựng báo cáo kết quả thanh tra và ban hành kết luận thanh tra, một thực tế trong thời gian vừa qua, sau khi kết thúc thanh tra tại đơn vị, Đoàn thanh tra mới bắt đầu tập trung soạn thảo Báo cáo kết quả thanh tra nên thời gian viết báo cáo thường kéo dài hơn so với quy định. Nội dung báo cáo chưa nêu bật được kết quả hoạt động của Đoàn Thanh tra, còn mang tính khái quát chung, phần Kết luận, nhận xét, kiến nghị còn chưa nêu rõ các quy định pháp luật và cách xử lý cụ thể theo quy định pháp luật. Thực tế hiện nay, vì ngại va chạm nên các đoàn Thanh tra hành chính tại quận chỉ kiến nghị hợp kiểm điểm đối với các đơn vị, tổ chức, cơ quan nhà nước có sai phạm trong quy trình hoạt động, quản lý Nhà nước mà không làm ảnh hưởng đến tài sản của Nhà nước.

Thứ tư, trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy có nỗ lực triển khai thực hiện nhưng vẫn chưa đạt được tỷ lệ 100%; một số vụ việc xác minh, tham mưu còn chậm kém hiệu quả. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa giải quyết thỏa đáng bức xúc của người dân dẫn đến việc khiếu nại kéo dài. Vẫn chưa có giải pháp hữu hiệu để thúc đẩy tiến độ giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng, kéo dài và các vụ việc đông người phức tạp.

Thứ năm, trong công tác phòng, chống tham nhũng còn chưa xác định rõ vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra cấp quận trong phòng, chống tham nhũng. Còn mang tính hình thức, chủ yếu thông qua báo cáo cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp và cơ quan cấp trên. Số vụ việc tham nhũng phát

hiện qua thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa nhiều, chưa có các biện pháp kịp thời xử lý các hành vi tiêu cực, những nhiều, vi phạm pháp luật.

b. Nguyên nhân:

Một là, quy định pháp luật về tổ chức bộ máy và hoạt động của cơ quan Thanh tra còn chưa hoàn thiện, đang trong quá trình nghiên cứu, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nên có tác động nhất định đến kết quả hoạt động của ngành Thanh tra.

Hai là, việc triển khai thực hiện các Kế hoạch, Chương trình hành động của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng chưa thể hiện rõ nét, còn dừng lại ở việc xây dựng Kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng hàng năm và lồng ghép trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra.

Ba là, năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức thanh tra còn chưa cao: Trưởng đoàn thanh tra chưa chủ động bao quát, nghiệm thu kết quả đối với thành viên Đoàn thanh tra ngay trong thời gian thanh tra. Đoàn Thanh tra chưa dành nhiều thời gian để họp thảo luận khi tiến hành cuộc thanh tra từ lúc xây dựng Đoàn Thanh tra đến khi có Kết luận thanh tra. Hầu hết, báo cáo Đoàn Thanh tra còn phụ thuộc vào kinh nghiệm, quá trình đi Đoàn thanh tra, có người đã nhiều lần giữ cương vị Trưởng đoàn, Phó trưởng đoàn nên kinh nghiệm xây dựng báo cáo có thuận lợi hơn và chất lượng báo cáo cao hơn. Đối với một số thành viên Đoàn thanh tra còn hạn chế về nghiệp vụ thanh tra nên khi lập biên bản, viết các báo cáo về phần việc được giao còn hạn chế, thiếu chặt chẽ, gây khó khăn cho Trưởng Đoàn khi viết Báo cáo kết luận.

Nhìn chung, các dự thảo Kết luận thanh tra do Trưởng Đoàn thanh tra xây dựng không khác nhiều so với Báo cáo kết quả thanh tra mà Trưởng Đoàn thanh tra lập trước đó. Vì vậy, việc phân tích đánh giá, quy kết trách nhiệm

nêu trong dự thảo Kết luận thanh tra còn chung chung, chưa nêu bật được các sai phạm, quy định cụ thể trong hoạt động quản lý nhà nước. Đây là một trong những khó khăn khi hoàn chỉnh dự thảo kết luận trước khi ký ban hành, đồng thời cũng là những khó khăn cho người ký Kết luận thanh tra. Phần lớn các Kết luận thanh tra chưa có chiều sâu, chưa làm rõ nguyên nhân, chưa đánh giá chính xác tính chất của hành vi vi phạm, nhất là các hành vi liên quan đến tham nhũng; việc kiến nghị xem xét, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan trong một số trường hợp vẫn chưa rõ ràng, cụ thể; việc đôn đốc, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện sau thanh tra chưa đúng mức dẫn đến tỷ lệ thu hồi kinh tế và xử lý trách nhiệm chưa cao, làm ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra.

Thực trạng và những bất cập trong hoạt động thanh tra nhà nước hiện nay do nhiều nguyên nhân, trong đó tập trung vào một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Hệ thống các văn bản pháp luật về thanh tra còn chưa thực sự hoàn chỉnh, nhiều điểm còn bất cập không phù hợp với tình hình và yêu cầu của thực tiễn dẫn đến sự chông chéo về thẩm quyền và hoạt động ở một số lĩnh vực gây khó khăn, phiền hà cho các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra.

- Quyền hạn thanh tra còn nhiều hạn chế, sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng chưa hiệu quả và còn nhiều hạn chế. Khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm, cơ quan thanh tra chỉ có quyền kiến nghị hoặc chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý. Tuy nhiên, tỷ lệ khởi tố các vụ việc đã chuyển không cao nên chưa phát huy tích cực hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, tập huấn còn chưa được quan tâm, đào tạo có hiệu quả. Thực tế hiện nay, lớp đào tạo bồi dưỡng

nghiệp vụ chủ yếu bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên hoặc Thanh tra viên chính mà chưa quan tâm, mở thường xuyên hơn các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Trưởng đoàn thanh tra. Có thể nói chức danh và vai trò làm Trưởng đoàn thanh tra rất quan trọng trong các cuộc thanh tra nhưng trên thực tế chưa được quan tâm đúng mức để xây dựng, bồi dưỡng thành những đội ngũ chuyên nghiệp, chưa được quy hoạch trong mỗi cơ quan thanh tra. Thành viên Đoàn thanh tra còn nhiều mặt hạn chế về kinh nghiệm, năng lực, trình độ chuyên môn...một phần do sự điều động, luân chuyển thường xuyên theo chỉ đạo của Lãnh đạo cấp trên. Các văn bản nghiệp vụ dùng trong hoạt động của Đoàn thanh tra chưa được quy định, hướng dẫn thực hiện nên mỗi thành viên Đoàn thanh tra thường tự soạn thảo theo kinh nghiệm của mình hoặc có sự hướng dẫn của Trưởng đoàn thanh tra. Trong các tài liệu, chuyên đề giảng dạy của Trường Cán bộ thanh tra chưa đề cập nhiều và chuyên sâu nghiệp vụ có tính tác nghiệp của thanh tra viên; chưa thể hiện và phân biệt về chất giữa xây dựng văn bản hành chính nói chung và xây dựng các văn bản nghiệp vụ thanh tra nói riêng. Điều đó cũng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, thời gian xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra.

Tiểu kết chương 2

Qua nghiên cứu thực tiễn tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh, ta nhận thấy các yêu cầu về việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận là nhiệm vụ cấp thiết trong hoạt động quản lý nhà nước hiện nay.

Nhìn chung, thực hiện theo quy định tại Luật Thanh tra năm 2010 đã làm thay đổi căn bản trong tổ chức và hoạt động thanh tra ngày càng được nâng lên với cơ cấu tổ chức được tổ chức hợp lý từ trung ương đến địa phương, hoạt động thanh tra cấp quận được đảm bảo theo một quy trình, trình tự nhất định. Tuy nhiên, qua hoạt động thực tiễn hiện nay vẫn còn nhiều vấn đề bất cập cần phải giải quyết, đó là:

- Hệ thống các văn bản pháp luật về thanh tra còn chưa thực sự hoàn chỉnh, nhiều điểm còn bất cập không phù hợp với tình hình và yêu cầu của thực tiễn.

- Tổ chức, bộ máy với đội ngũ nhân sự còn ít, chất lượng chưa cao, thiếu kiến thức chuyên sâu.

- Vai trò hoạt động thanh tra của Thanh tra cấp quận chưa thể hiện được tính chủ động và độc lập tương đối với Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước.

- Việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng Đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra chưa được phát huy.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra chưa đảm bảo tính độc lập; việc xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, ban hành kết luận thanh tra và việc thi hành kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra chưa mang tính hiệu lực thực thi cao.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, tập huấn còn chưa được quan tâm, đào tạo có hiệu quả.

Để khắc phục những tồn tại như đã phân tích ở trên, hy vọng rằng cơ quan Thanh tra Chính phủ sẽ sớm tổ chức sơ kết, tổng kết để có những đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra trong thời gian tới.

Chương 3

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG THANH TRA QUẬN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Phương hướng kiến toàn tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1. Kiến toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của thanh tra quận phải gắn liền với công cuộc cải cách nền hành chính nhà nước

Việc đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra quận phải trên cơ sở thực hiện theo chủ trương, đường lối, nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Đảng ta về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; đáp ứng yêu cầu về việc kiến toàn đổi mới tổ chức bộ máy của cơ quan hành chính nhà nước trong giai đoạn hiện nay, đồng thời phải bám sát Quyết định số 2213/QĐ-TTg ngày 08/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đặc biệt cần nhấn mạnh cải cách trên một số phương diện sau:

- Xây dựng và tăng cường tính hệ thống của ngành thanh tra theo hướng quản lý tập trung, thống nhất về tổ chức, biên chế; nâng cao vai trò của cơ quan thanh tra trong quản lý nhà nước về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trên cơ sở sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra năm 2010.

3.1.2. Kiến toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của thanh tra quận phải đáp ứng nhu cầu trong quản lý nhà nước của cấp quận và yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng hiện nay

Việc đổi mới công tác thanh tra quận phải bám sát theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp và được tiến hành đồng bộ trên các phương diện: tổ chức, bộ máy và phương thức hoạt động

Về phương thức hoạt động, hoạt động thanh tra quận cần được đổi mới tiến hành nhanh gọn hơn, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng được yêu cầu của Ủy ban nhân dân quận, góp phần giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp phát sinh ngay tại địa phương.

Trong công tác phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện kết luận sau thanh tra cần được quy định rõ ràng hơn về phương pháp, thời gian tiến hành, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong công tác phối hợp, cung cấp hồ sơ.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, thanh tra viên hiện nay cũng như việc đổi mới trong khâu tuyển dụng, chuyển đổi công chức, bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên.

3.2. Các giải pháp về kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra quận

3.2.1. Giải pháp chung

Luật Thanh tra năm 2010 là cơ sở pháp lý quan trọng cho hoạt động thanh tra. Qua một số bất cập của quy định pháp luật và thực tiễn, có thể thấy sự vướng mắc, bất cập của quy định pháp luật về thanh tra là một trong những nguyên nhân đáng kể làm giảm hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra ở nước ta hiện nay. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động Thanh tra thành phố Hồ Chí Minh nói chung và Thanh tra cấp quận nói riêng, cần phải hoàn thiện các quy định về Luật Thanh tra như: Luật Thanh tra 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày

16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn Thanh tra và trình tự, thủ tục, tiến hành một cuộc thanh tra.

3.2.2. Giải pháp về đổi mới tổ chức thanh tra quận

Hoàn thiện tổ chức cơ quan Thanh tra quận có tính đồng bộ, thông suốt và có tính liên kết chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương đồng thời phải dựa theo tinh thần Thông tư số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh là văn bản được ban hành nhằm củng cố toàn diện về cơ cấu tổ chức, bộ máy của Thanh tra cấp tỉnh và huyện.

Đối với Ủy ban nhân dân quận, cần nghiên cứu, chỉ đạo, bố trí cán bộ các chức danh lãnh đạo như Chánh Thanh tra, Phó Chánh thanh tra có chuyên môn, trình độ, nghiệp vụ thanh tra; các công chức, thanh tra viên có nghiệp vụ lâu năm cần được lãnh đạo Quận quan tâm hơn về các chế độ, chính sách phụ cấp đồng thời hạn chế việc điều động, luân chuyển sang các phòng ban thuộc Ủy ban nhân dân quận để làm nhiệm vụ khác. Ngoài ra, cần trao quyền chủ động cho người đứng đầu cơ quan thanh tra trong việc ra quyết định thanh tra đột xuất và ra quyết định thanh tra theo chương trình kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt; bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn viên đoàn thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra khi thực hiện nhiệm vụ, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra...

Đối với Thanh tra Thành Phố, cần tăng cường mối liên hệ chặt chẽ với cơ quan Thanh tra quận theo hướng cơ quan thanh tra cấp trên có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thanh tra cấp dưới về tổ chức, công tác nghiệp vụ. Cụ thể như sau:

- *Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra của cơ quan thanh tra quận, giải quyết việc*

chồng chéo, trùng lắp trong chương trình, kế hoạch và trong hoạt động thanh tra của cơ quan thanh tra cấp dưới;

- *Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra đối với cơ quan thanh tra cấp dưới;*

- *Làm đầu mối trong việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra;*

- *Tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan trong hệ thống thanh tra thông qua việc hướng dẫn của cơ quan thanh tra cấp dưới về tổ chức, công tác, nghiệp vụ, đào tạo chuyên môn và thông qua các quy định về tiêu chuẩn cán bộ, tiêu chuẩn nghiệp vụ đối với các chức danh cán bộ, công chức trong cơ quan thanh tra.*

3.2.3. Giải pháp về tổ chức thực hiện pháp luật về thanh tra, nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác Thanh tra, các kế hoạch của Thanh tra Thành Phố. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác thanh tra hằng năm theo kế hoạch đã được phê duyệt. Thanh tra quận cần chú trọng quan tâm việc thực hiện kết luận sau thanh tra. Cụ thể: Sau khi công bố kết luận thanh tra cho các đối tượng có liên quan, cần ghi rõ trong biên bản thời hạn thực hiện kết luận và đề nghị báo cáo bằng văn bản cho Thanh tra quận được rõ, đồng thời phải đề ra các biện pháp chế tài cụ thể nếu đối tượng thanh tra không thực hiện theo kết luận thanh tra.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (tập trung các phường, đơn vị trong phạm vi thuộc Quận), chú trọng các giải pháp nâng cao chất

lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Cần bố trí luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí cho công dân.

Tăng cường các Đoàn thanh tra về thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo gắn với kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi bị tố cáo và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

Hoàn thiện và triển khai đưa vào ứng dụng phần mềm về giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về khiếu nại, tố cáo. Thường xuyên phối hợp các cấp, các ngành tạo sự thống nhất cao trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; có chiến lược truyền thông đúng đắn về tình hình tham nhũng và công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp, cung cấp thông tin phòng, chống tham nhũng; triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao; quy định cụ thể về việc đề xuất khen thưởng, bảo vệ người tố cáo và tin báo tố giác hành vi tham nhũng.

3.2.4. Giải pháp kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra cấp quận tại Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.4.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy thanh tra quận

Thực tiễn cho thấy, tại Thành phố Hồ Chí Minh biên chế tại Thanh tra cấp quận mới cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ được giao, đó là thực hiện tất cả các chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thanh tra theo quy định của pháp luật. Còn lại nhiều địa phương, biên chế tại Thanh tra cấp quận, huyện rất hạn chế (trung bình khoảng 4 - 5 biên chế/Thanh tra cấp quận, huyện). Vấn đề đặt

ra là với số lượng biên chế được giao như hiện nay thì Thanh tra cấp quận, huyện liệu có thực hiện đầy đủ và hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ được giao hay không. Bởi vì trên thực tế, để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trên tất cả các lĩnh vực công tác của ngành, các cơ quan thanh tra phải có đầy đủ nguồn lực để thực hiện. Ví dụ, về con người phải đảm bảo số lượng cán bộ được bổ nhiệm Thanh tra viên để thành lập Đoàn thanh tra hoặc đủ cán bộ để đồng thời thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao trên các lĩnh vực công tác của ngành.

Theo chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Chiến lược) được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quyết định số 2213/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2015 về định hướng kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan thanh tra theo cấp hành chính, chiến lược xác định theo hướng tăng cường sự tập trung, thống nhất, tính hệ thống của ngành Thanh tra; kiện toàn các đơn vị trong cơ quan thanh tra để thực hiện có hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ của ngành Thanh tra, trong đó xác định việc kiện toàn toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan thanh tra theo cấp hành chính là vấn đề cấp bách, cần được quan tâm thực hiện.

Giai đoạn 2021 – 2030, xây dựng các cơ quan thanh tra tập trung, thống nhất theo cấp hành chính gồm 2 cấp, cấp Trung ương và cấp tỉnh.

3.2.4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức Thanh tra quận tại Thành phố Hồ Chí Minh

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước ta theo hướng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hiện đại có hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó, việc tuyển chọn, sử dụng cán bộ, công chức là vấn đề cốt yếu, là mục tiêu quan trọng hàng đầu. Đối với công tác thanh tra để đảm bảo thực hiện có hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra đòi hỏi phải có đội ngũ cán bộ thanh tra phải “vừa chuyên, vừa hồng”. Tuy

nhiên như nêu trên, hiện nay đội ngũ cán bộ, thanh tra viên của Thanh tra quận nói riêng và của ngành thanh tra ở nước ta nói chung còn thiếu về số lượng và hạn chế về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, chưa đáp ứng mục đích, yêu cầu của hoạt động thanh tra hành chính. Nhưng các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn thanh tra viên tại Điều 32 Luật Thanh tra 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành còn mang tính chung chung của công chức hành chính. Để phù hợp với vị trí là cán bộ, công chức thanh tra thực hiện các nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng thì cần phải quy định những tiêu chuẩn đặc thù của ngành vì công việc thanh tra không phải là xem xét, giám sát hoạt động quản lý nhà nước mà còn phải đánh giá đúng hay sai. Để đáp ứng các yêu cầu của việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra, cần phải:

Một là, đổi mới công tác cán bộ phải bắt đầu từ khâu xác định cơ cấu đội ngũ công chức, định lượng các tiêu chuẩn ngạch, bậc đến việc đổi mới cơ chế tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, đánh giá công chức, thi đua, khen thưởng và xử lý kỷ luật; xây dựng biên chế, cơ cấu ngạch và nâng cao tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo (Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra) , thanh tra viên để tạo cơ sở cho việc chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ thanh tra phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Đây là cơ sở pháp lý cho việc quy hoạch, bổ nhiệm những người lãnh đạo có đủ năng lực, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Thanh tra quận.

Hai là, tiếp tục đổi mới phương thức thi tuyển, tuyển dụng và bổ nhiệm ngạch thanh tra viên để đảm bảo cho cán bộ, công chức được tuyển dụng vào ngành Thanh tra phải đảm bảo các chức danh cần tuyển, đạt các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3.2.5. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch thanh tra

Tăng cường chỉ đạo định hướng đối với hoạt động thanh tra, thường xuyên nắm chắc tình hình để xây dựng kế hoạch thanh tra trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời tiến hành thanh tra đột xuất, thanh tra lại khi phát hiện dấu hiệu vi phạm. Cụ thể:

Một là, tiếp tục đổi mới công tác thanh tra theo hướng tăng cường thanh tra theo chuyên đề, thanh tra trách nhiệm, thanh tra công vụ. Nội dung thanh tra hành chính phải có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực quan trọng, dễ phát sinh vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, vấn đề xã hội quan tâm hiện nay như: lĩnh vực bồi thường giải phóng mặt bằng, lĩnh vực đầu tư công, lĩnh vực đầu tư quản lý xây dựng...

Hai là, hoạt động thanh tra tập trung những nội dung, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội, các vi phạm pháp luật và chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành, thực thi pháp luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra lại các kết luận thanh tra đã ban hành.

Ba là, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chú trọng xem xét, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ ban đầu mới phát sinh tại cơ sở, địa phương, theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp để góp phần ổn định chính trị - xã hội.

Bốn là, triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật, tiếp tục đẩy mạnh thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

3.2.6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục pháp luật về thanh tra cho đội ngũ lãnh đạo và công chức thanh tra

Quan tâm nâng cao chất lượng, năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thanh tra, nhất là về kỹ năng tác nghiệp thanh tra, kỹ năng tham mưu kết luận và kiến nghị xử lý vi phạm được phát hiện qua thanh tra. Chú trọng việc giáo dục chính trị - tư tưởng, nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra; thực hiện tốt văn hóa thanh tra; xây dựng người cán bộ, công chức thanh tra có đạo đức, có văn hóa, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Khi phát hiện cán bộ thanh tra có biểu hiện lệch lạc, vi phạm nguyên tắc trong hoạt động thanh tra thì phải có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, nếu vi phạm pháp luật thì phải xử lý nghiêm. Các cơ quan thanh tra tích cực, gương mẫu triển khai tổ chức thực hiện quy định và các giải pháp về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động thanh tra.

3.2.7. Nâng cao chất lượng tiến hành các cuộc thanh tra, chất lượng thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra

Hoạt động thanh tra phải được tiến hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Việc thẩm định dự thảo kết luận thanh tra là một hoạt động mới, hiện chưa có quy trình quy định, nhưng cán bộ được giao nhiệm vụ thẩm định kết luận thanh tra phải có năng lực, trình độ, hiểu biết nhiều về hoạt động thanh tra, và căn cứ để thẩm định là các quy định của pháp luật, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và các nội dung được phản ánh tại báo cáo kết quả thanh tra của đoàn thanh tra. Trong quá trình thẩm định, cần phải quan tâm phát hiện, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, bất cập của dự thảo kết luận thanh tra để kiến nghị người ký kết luận xem xét, điều chỉnh kịp thời. Bên cạnh đó, cần phải tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, trong đó tăng tỷ lệ thu hồi tiền,

tài sản, đất đai bị tham nhũng, chiếm đoạt, thất thoát; làm rõ nguyên nhân tham nhũng và có biện pháp xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm nâng cao trật tự, kỷ cương, kỷ luật trong nền hành chính và trong hoạt động thanh tra.

Nâng cao việc ban hành kết luận thanh tra, các kiến nghị và các quyết định xử lý kết quả thanh tra phải đúng pháp luật, khách quan, kịp thời, nghiêm minh, nhưng cũng phải bảo đảm phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi. Đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng, có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì phải kịp thời phối hợp với cơ quan công an và viện kiểm sát nhân dân để đánh giá, làm thủ tục chuyển hồ sơ ngay cho cơ quan công an điều tra làm rõ. Thời điểm ban hành các quyết định xử lý về thanh tra cần phải được quan tâm sớm hơn và nên thực hiện ngay trong quá trình thanh tra, trong đó các quyết định xử lý thu hồi về kinh tế và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hoặc khắc phục hậu quả vi phạm pháp luật cũng cần phải tiến hành kịp thời, đồng bộ ngay sau khi phát hiện và có đầy đủ căn cứ mà không nhất thiết phải chờ đến khi kết luận.

3.2.8. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra quận với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động thanh tra.

Thanh tra quận, Thanh tra Thành phố, Thanh tra Chính phủ cần có sự phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành ở Trung ương và các địa phương trong công tác thanh tra, ngay từ khâu xây dựng định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra và tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá từng nội dung, lĩnh vực và việc triển khai thực hiện định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra để kịp thời rút kinh nghiệm, xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo. Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng theo hướng tăng khen thưởng đột xuất đối với các đoàn thanh tra, thành viên đoàn

thanh tra đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động thanh tra đề động viên,
khích lệ kịp thời

Tiểu kết chương 3

Qua thực tiễn tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại Thanh tra thành phố Hồ Chí Minh có thể rút ra kết luận như sau:

Từ khi Luật Thanh tra năm 2010 có hiệu lực, tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận đã ngày càng được củng cố và kiện toàn hơn so với trước đây, cụ thể: tổ chức đã có một bước thay đổi toàn diện về bộ máy và nhân sự, về hoạt động đã chủ động triển khai thực hiện và bám sát nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân quận và Thanh tra Thành phố; kịp thời phát hiện và xử lý nhiều hành vi vi phạm pháp luật; kiến nghị nhiều biện pháp chấn chỉnh quản lý góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tăng cường trật tự kỷ cương và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền thành phố. Tuy nhiên, thực tế hiện nay như phân tích ở trên thì tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận đang bộc lộ những vướng mắc, bất cập dẫn đến hiệu quả, hiệu lực thanh tra chưa cao. Nguyên nhân chủ yếu là do những hạn chế của quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động Thanh tra, sự yếu kém trong tổ chức chỉ đạo thực hiện các kết luận, quyết định xử lý thanh tra, việc xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra, Kết luận thanh tra; tính chủ động, độc lập chưa cao lệ thuộc vào thủ trưởng cơ quan nhà nước. Những hạn chế này còn làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả quản lý nhà nước nói chung, chưa thể hiện được yêu cầu là chức năng thiết yếu của cơ quan quản lý nhà nước.

Do đó, việc đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra quận, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền, hội nhập kinh tế quốc tế và phù hợp với cải cách nền hành chính quốc gia đang là yêu cầu khách quan.

Từ những yêu cầu đặt ra đó, Thanh tra quận cần có những biện pháp cụ thể để kiện toàn tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận cụ thể:

Một là, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức thanh tra cấp quận

Hai là, giải pháp về tổ chức thực hiện pháp luật về thanh tra

Ba là, nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch thanh tra.

Bốn là, nâng cao chất lượng tiến hành các cuộc thanh tra, chất lượng thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra

Năm là. tăng cường cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra quận với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động thanh tra.

KẾT LUẬN

Đề tài “ **Tổ chức và hoạt động của thanh tra quận theo Luật thanh tra năm 2010 từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh**” là công trình nghiên cứu có tính cơ bản và hệ thống về tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh dưới góc độ Luật Thanh tra. Với đề tài thực hiện, đã giải thích được cơ bản mục đích, yêu cầu đặt ra của đề tài, hình thành cơ sở lý luận cho việc nâng cao tổ chức và hoạt động thanh tra quận tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm thay đổi các chính sách pháp luật về thanh tra cho phù hợp đề ngành thanh tra thật sự xứng đáng là một thiết chế của “cơ quan bảo vệ pháp luật”, kịp thời phát hiện các sai sót trong cơ chế, chính sách nhằm chấn chỉnh, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Mặc dù Luật Thanh tra năm 2010 được ban hành ngày 29 tháng 11 năm 2010 thay thế cho Luật Thanh tra năm 2004 đã có những sửa đổi, bổ sung nhưng cũng chưa giải quyết được căn cơ các vấn đề còn bất cập, hạn chế còn tồn tại như đề tài đã nêu. Để khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động thanh tra cấp quận, cần có những giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, hoàn thiện các quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận cụ thể: trong công tác tổ chức, nhân sự và biên chế quy định rõ hơn về điều kiện bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên, yêu cầu chất lượng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của các Thanh tra viên, Trưởng đoàn thanh tra, việc luân chuyển cán bộ, công chức thanh tra..; hoàn thiện các quy định pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành Thanh tra, trên cơ sở đó xác định rõ vị trí pháp lý, vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của Thanh tra quận theo quy định pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Bên cạnh đó, để đảm bảo tính độc lập và bảo đảm hiệu lực của hoạt động thanh tra, Luật Thanh tra cần phải bổ sung các quy

định pháp luật về quyền hạn cho Thanh tra quận; cho Chánh Thanh tra quận và Trưởng Đoàn Thanh tra.

Thứ hai, cần hoàn thiện các quy định pháp luật, nâng cao chất lượng tiến hành các cuộc thanh tra, chất lượng thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra có năng lực chuyên môn, kiến thức sâu rộng, bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt và ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức trách nhiệm cao, “*trung thành, tận tụy, gương mẫu, liêm khiết, khách quan, công tâm*” để phát triển ngành Thanh tra nói chung, trong đó có Thanh tra quận nói riêng theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ tư, tăng cường hoạt động thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của các cơ quan trong phạm vi thuộc quận. Giải quyết kịp thời, tránh tình trạng khiếu nại đông người phức tạp, khó xử lý tại địa phương.

Thứ năm, tăng cường cơ chế phối hợp Thanh tra quận, Thanh tra Thành phố, Thanh tra Chính phủ cần có sự phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành ở Trung ương và các địa phương trong công tác thanh tra, ngay từ khâu xây dựng định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra và tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá từng nội dung, lĩnh vực và việc triển khai thực hiện định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra để kịp thời rút kinh nghiệm, xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo. Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng theo hướng tăng khen thưởng đột xuất đối với các đoàn thanh tra, thành viên đoàn thanh tra đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động thanh tra để động viên, khích lệ kịp thời

Thứ sáu, tiếp tục đổi mới công tác thanh tra theo hướng tăng cường thanh tra theo chuyên đề, thanh tra trách nhiệm, thanh tra công vụ. Nội dung thanh tra hành chính phải có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực quan trọng, dễ phát sinh vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, vấn đề xã hội quan tâm hiện nay như: lĩnh vực bồi thường giải phóng mặt bằng, lĩnh vực đầu tư công, lĩnh vực đầu tư quản lý xây dựng...

Tóm lại: Thanh tra là chức năng thiết yếu của quản lý nhà nước, do bản chất của Nhà nước quy định. Ở nước ta, hoạt động thanh tra không chỉ phục vụ cho quản lý nhà nước mà còn hướng đến bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.

Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về công tác thanh tra đều nhất quán coi trọng vị trí vai trò của thanh tra. Thông qua hoạt động Thanh tra cùng với việc phát hiện, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật cũng đồng thời phát hiện những nhân tố tích cực, khuyến khích động viên, giúp đỡ tạo điều kiện cho những nhân tố tích cực phát triển.

Mặt khác, Thanh tra không chỉ xem xét, đánh giá sự việc đúng, sai, kiến nghị đề xuất cách giải quyết mà còn phải đấu tranh bảo vệ lợi ích của Nhà nước, các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Đấu tranh chống tham nhũng gây thiệt hại lợi ích nhà nước và xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Đây không chỉ là yêu cầu của Nhà nước mà còn là yêu cầu của nhân dân.

Từ yêu cầu phát triển đất nước đang đặt ra cho ngành Thanh tra những đòi hỏi cấp thiết, cần phải đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra. Trong quá trình đó, yêu cầu trước tiên là sự quyết tâm của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo ở các ngành, các cấp. Đồng thời, mỗi cán bộ, công chức ngành Thanh tra phải không ngừng rèn luyện, phấn đấu nhằm trau dồi chuyên môn, tu dưỡng đạo đức để trở thành những hạt nhân tích cực của quá trình đổi mới. Phát huy

những kết quả đạt được, kế thừa truyền thống hơn 65 năm hình thành và phát triển, xây dựng ngành Thanh tra nói chung và Thanh tra cấp quận nói riêng chắc chắn sẽ ngày càng vững mạnh và có nhiều đóng góp vẻ vang hơn nữa cho đất nước, cho thành phố trong công cuộc đổi mới với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương (2014) *Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính Trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản*, ban hành ngày 03/01/2014, Hà Nội.
2. Ban chấp hành Trung ương (2015) *Chỉ thị số 50/CT-TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính Trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*, ban hành ngày 07/12/2015, Hà Nội.
3. Chính phủ (2011) *Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra*, ban hành ngày 22/9/2011, Hà Nội.
4. Chính Phủ (2011) *Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020*, ban hành ngày 08/11/2011, Hà Nội.
5. Chủ tịch Chính Phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945) *Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ lâm thời số 64 ngày 23 tháng 11 năm 1945*, ban hành ngày 23/11/1945, Hà Nội.
6. Đại hội đại biểu toàn quốc (2015) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội.
7. Hội đồng Nhà nước (1990) *Pháp lệnh Thanh tra năm 1990*, ban hành ngày 29/3/1990, Hà Nội.
8. Trần Hậu Kiêm (2008) *Nghiệp vụ công tác Thanh tra*, Nxb Giao Thông Vận Tải, Hà Nội.
9. Lênin (1971) *Lênin toàn tập*, Nxb sách chính trị Berlin, Hà Nội.
10. Hoàng Phê (2006) *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.

11. Quốc hội (2004) *Luật Thanh tra năm 2004*, ban hành ngày 15/6/2004, Hà Nội.

12. Quốc hội (2005) *Luật phòng chống tham nhũng năm 2005*, ban hành ngày 29/11/2005, Hà Nội.

13. Quốc hội (2010) *Luật Thanh tra năm 2010*, ban hành 15/11/2010, Hà Nội.

14. Quốc hội (2011) *Luật Khiếu nại 2011*, ban hành ngày 11/11/2011, Hà Nội.

15. Quốc hội (2011) *Luật Tố cáo 2011*, ban hành ngày 11/11/2011, Hà Nội.

16. Thanh tra Chính Phủ (2014) *Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra*, ban hành ngày 23/4/2014, Hà Nội.

17. Thanh tra Chính Phủ (2014) *Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 quy định về tổ chức, hoạt động quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra*, ban hành ngày 16/10/2014, Hà Nội.

18. Thanh tra Chính Phủ - Bộ Nội Vụ (2014) *Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh*, ban hành ngày 10/6/2013, Hà Nội.

19. Thanh tra Chính Phủ (2014) *Thông tư 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh*, ban hành ngày 31/10/2014, Hà Nội.

20. Thanh tra Chính Phủ (2013) *Thông tư 06/2013/TT-TTCP* ngày 30/9/2013 quy định quy trình giải quyết tố cáo, ban hành ngày 30/9/2013, Hà Nội.

21. Thanh tra Thành phố (2018) *Báo cáo số 07/BC-TTTP* ngày 03/01/2018 kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng của ngành Thanh tra Thành phố năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018, ban hành ngày 03/01/2018, TP. Hồ Chí Minh.

22. Thanh tra Thành phố (2017) *Báo cáo số 25/BC-TTTP* ngày 11/01/2017 kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng của ngành Thanh tra Thành phố năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017, ban hành ngày 11/01/2017, TP. Hồ Chí Minh.

23. Thanh tra Thành phố (2016) *Báo cáo số 02/BC-TTTP* ngày 07/01/2016 kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng của ngành Thanh tra Thành phố năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016, ban hành ngày 07/01/2016, TP. Hồ Chí Minh.

24. Thủ tướng Chính Phủ (2015) *Quyết định số 2213/QĐ-TTg* ngày 08/12/2015 về việc ban hành Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, ban hành ngày 08/12/2015, Hà Nội.

25. Nguyễn Long Tuyền (2015) *Kỷ yếu 40 năm xây dựng và phát triển thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh 1975 – 2015*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.